

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Học viện ngoại giao. + Địa chỉ: 69 Phố Chùa Láng - Đống Đa - Hà Nội + Số tài khoản: + Mã số thuế: + Điện thoại: + E-mail:
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Gói thầu XL-TB03 Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại phường Láng và được xác định trong Bản vẽ thiết kế.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: Được Chủ đầu tư xác định sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: Được Chủ đầu tư xác định sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: Ngày được thông báo trong Lệnh khởi công
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: Được Chủ đầu tư xác định sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: Được Chủ đầu tư xác định sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Tư vấn giám sát.
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: Quy định chi tiết trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:

	<p>a) Hợp đồng, các loại tài liệu kèm theo hợp đồng và các phụ lục hợp đồng (Thông số kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, mô tả công việc mời thầu nêu trong bảng tổng hợp giá dự thầu...);</p> <p>b) Thư chấp thuận Hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng;</p> <p>c) Biên bản thương thảo;</p> <p>d) Biên bản hoàn thiện hợp đồng;</p> <p>e) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;</p> <p>f) Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của Nhà thầu;</p> <p>g) Hồ sơ mời thầu và các tài liệu bổ sung hồ sơ mời thầu;</p> <p>h) Các tài liệu khác có liên quan</p>
E-ĐKC 5.2	<p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng</p> <p>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>Quy định chi tiết trong quá trình thương thảo và hoàn thiện hợp đồng</i></p>
E-ĐKC 8.2(d)	<p>Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.</p>
E-ĐKC 8.8(a)	<p>Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 05 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường</p>
E-ĐKC 8.11	<p>Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 05 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.</p>

E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>Quy định chi tiết trong quá trình thương thảo và hoàn thiện hợp đồng</i>
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30%
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về khối lượng, tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và sai sót của mình và các công việc/nghĩa vụ khác đối với phần việc do các Nhà thầu phụ thực hiện
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu....
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: Thực hiện việc bảo hành công trình trong thời gian 12 (mười hai) tháng kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu, bàn giao. Đối với các thiết bị được bảo hành bởi nhà sản xuất mà có thời hạn bảo hành dài hơn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu, bàn giao thì Nhà thầu vẫn có trách nhiệm bảo hành các thiết bị đó theo thời hạn bảo hành của nhà sản xuất.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Tên dự án: Tăng cường năng lực đào tạo và nghiên cứu bằng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng tại học việc ngoại giao Gói thầu: Gói thầu XL-TB03 Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình Địa điểm: Số 69 phố Chùa Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Ngày được thông báo trong Lệnh khởi công.
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 45 ngày Giải quyết tranh chấp: Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng xây dựng, các bên có trách nhiệm thương lượng giải quyết; Trường

	hợp không đạt được thoả thuận thì báo cáo Chủ đầu tư, cấp quyết định đầu tư xin ý kiến chỉ đạo. Trường hợp vẫn không giải quyết được thì thông qua Trọng tài kinh tế để giải quyết.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày khởi công: Xác định trong quá trình thương thảo và hoàn thiện hợp đồng. - Ngày hoàn thành dự kiến: Xác định trong quá trình thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 10 từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 10 ngày - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 74.834.374 VND (0,1% giá dự toán gói thầu).
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Xác định trong quá trình thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Xác định trong quá trình thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: <i>Trọn gói</i>
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: <i>Cố định</i>
E-ĐKC 42.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm ứng: Căn cứ theo kế hoạch vốn được giao, chủ đầu tư sẽ tạm ứng tối đa 30% giá trị hợp đồng sau khi nhà thầu nộp đủ bảo lãnh tạm ứng nếu có (theo quy định của pháp luật) và được quy định cụ thể trong bước thương thảo, hoàn thiện hợp đồng. + Số tiền tạm ứng này sẽ được Chủ đầu tư thu hồi ngay từ lần thanh toán đầu tiên và các lần thanh toán tiếp theo căn cứ vào tỷ lệ thực

	<p>hiện công việc, thu hồi hết 100% giá trị tạm ứng khi thanh toán đạt 80% giá hợp đồng.</p> <p>+ Tiền tạm ứng sẽ được thu hồi bằng cách giảm trừ trong các lần thanh toán, cụ thể sau khi nhà thầu hoàn thành 80% giá trị khối lượng, thu hồi 100% số tiền tạm ứng.</p> <p>- Thời gian tạm ứng: xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p>
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: theo quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán vốn đầu tư; quy định về quản lý hợp đồng xây dựng
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: “ <i>được phép</i> ”
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: theo quy định của pháp luật
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: <i>Xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng</i>
E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại: “Áp dụng”</p> <p>- <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: “không áp dụng”.
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: <i>Xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng</i>
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: <i>Xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng</i>
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 5%

E-ĐKC 56.1(a)

Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 15 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.